

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÙA CHÙA**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tùa Chùa, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2024

A. BỐI CẢNH THỰC HIỆN

Năm 2024 là năm then chốt có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII và Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, trong bối cảnh mặc dù còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước chưa đáp ứng được yêu cầu, thời tiết, khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... diễn biến bất thường; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân.

Kết quả những kết quả đã đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong những năm trước cùng với việc đẩy mạnh triển khai các dự án quan trọng về kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư các thành phần kinh tế, các chính sách an sinh xã hội cùng với sự quan tâm của các cấp, các ngành, nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện ra sức thi đua lập thành tích hướng tới chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập huyện và thành lập Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng các cấp sẽ tạo khí thế động lực trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, tạo bứt phá và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

B. Kết quả đạt được

I. Trên lĩnh vực phát triển kinh tế

1. Sản xuất nông nghiệp:

1.1. Cây lương thực:

a) Cây lương thực có hạt: Tổng diện tích cây lương thực có hạt 8.794 ha (đạt 97,11% kế hoạch giao); Tổng sản lượng lương thực có hạt 29.495,5 tấn (đạt 101,15% kế hoạch giao), trong đó:

- Cây lúa: Gieo trồng 3.631 ha (*đạt 93,27% kế hoạch*), năng suất đạt 40,5 tạ/ha; sản lượng đạt 14.708,68 tấn (*đạt 96,64% kế hoạch*)¹.

- Cây ngô gieo trồng 5.163 ha (*đạt 100% kế hoạch*), năng suất đạt 28,64 tạ/ha, sản lượng đạt 14.786,82 tấn (*đạt 106,07% kế hoạch*)².

b) Cây lương thực khác: Tổng diện tích trồng 685,7 ha; sản lượng đạt 7.773,9 tấn, trong đó cây sắn trồng 600 ha (*đạt 100% kế hoạch*), năng suất đạt 118,1 tạ/ha, sản lượng đạt 7.083 tấn (*đạt 107,32% kế hoạch*); cây khoai trồng 85,7 ha (*đạt 100,82% kế hoạch*), năng suất đạt 85,6 tạ/ha, sản lượng đạt 733,76 tấn (*đạt 101,56% kế hoạch*).

1.2. Cây công nghiệp

- Đậu đỗ các loại: Trồng 216 ha (*đạt 130,91% kế hoạch*), năng suất đạt 16 tạ/ha, sản lượng đạt 345,6 tấn (*đạt 132,57% kế hoạch*).

- Cây lạc: Trồng 74 ha (*đạt 148% kế hoạch*), năng suất đạt 23,54 tạ/ha, sản lượng đạt 174,2 tấn (*đạt 148,25% kế hoạch*).

- Cây chè: Toàn huyện có 595,89 ha chè, sản lượng chè búp tươi đạt 126,3 tấn, sản lượng chè thương phẩm ché biến đạt 25,26 tấn (*đạt 110,26% kế hoạch giao*).

1.3. Chăn nuôi, thú y: Cấp phát 1.200 lít hóa chất; 59.645 liều vắc xin³ thực hiện tiêm phòng định kỳ vụ xuân hè và thu đông. Tập trung chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, chủ động triển khai biện pháp phòng, chống các loại bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật; chỉ đạo các xã tái đàn gia súc để phát triển kinh tế hộ gia đình. Trong năm trên địa bàn huyện đã xuất hiện một số ổ dịch⁴, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn UBND các xã tiêu hủy, khoanh vùng dập dịch để hạn chế dịch bệnh lây lan trên diện rộng, số lượng gia súc tiêu hủy do nghi mắc bệnh nhiệt thán 03 con trâu, bò; bệnh dại 02 con chó; bệnh Dịch tả lợn châu phi là 11 con, trọng lượng 714 kg. Tổng đàn gia súc gia cầm đạt 406.525 con⁵ (*đạt 101,07% kế hoạch*);

1.4. Thủy sản: Toàn huyện có 356 lồng bè nuôi trồng thủy sản tại các xã vùng lòng hồ; 80 ha diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản (*đạt 100% kế hoạch*); sản lượng nuôi trồng đạt 115,3 tấn (*đạt 100,26% kế hoạch*), sản lượng khai thác, đánh bắt đạt 59,2 tấn (*đạt 101,2% kế hoạch*).

¹ Lúa Đông xuân: Gieo trồng 590 ha (*đạt 100% kế hoạch*), năng suất đạt 62,24 tạ/ha, sản lượng đạt 3.671,9 tấn (*đạt 98,32% kế hoạch*); Lúa mùa gieo cấy được 2.055 ha (*đạt 100% kế hoạch*), năng suất đạt 46,27 tạ/ha, sản lượng đạt 9.508,49 tấn (*đạt 100,04% kế hoạch*); Lúa nương gieo trồng 986 ha (*đạt 79,01% kế hoạch*); năng suất đạt 15,5 tạ/ha, sản lượng đạt 1.528,3 tấn (*đạt 77,12% kế hoạch*).

² Ngô xuân: Gieo trồng 133 ha (*đạt 100% kế hoạch giao*), năng suất đạt 15,2 tạ/ha, sản lượng đạt 202,1 tấn (*đạt 76,74% kế hoạch giao*); Ngô hè thu gieo trồng 5.030 ha (*đạt 100% kế hoạch*), năng suất đạt 29 tạ/ha, sản lượng đạt 14.584,72 tấn (*đạt 106,64% kế hoạch*).

³ 19.700 liều vắc xin tụ huyết trùng trâu bò, 10.695 liều vắc xin nhiệt thán, 21.500 liều vắc xin dịch tả, 3.250 liều vắc xin viêm da nổi cục, 4.500 liều vắc xin dại.

⁴ Bệnh Dịch tả Lợn Châu phi tại địa bàn Thị trấn, Mường Báng và Tủa Thàng; bệnh Dại xảy ra trên địa bàn thi trấn; nghi bệnh Nhiệt Thán xảy ra tại địa bàn xã Xá Nhè và Tủa Thàng.

⁵ Đàn trâu 16.092 con (*đạt 102,8% kế hoạch*); đàn bò 6.210 con (*đạt 100,89% kế hoạch*); đàn lợn 46.508 con (*đạt 87,14% kế hoạch*); đàn dê 24.992 con (*đạt 116,68% kế hoạch*); đàn ngựa 490 con (*đạt 100% kế hoạch*); đàn gia cầm 311.423 con (*đạt 102,32% kế hoạch*).

1.5. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ diện tích rừng hiện có, khuyến khích phát triển khoanh nuôi tái sinh rừng, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ và chi trả dịch vụ rừng, vận động người dân chăm sóc 324,29 ha diện tích khoanh nuôi tái sinh chuyển tiếp các năm 2019 - 2024, thực hiện trồng 30.000 cây phân tán (*đạt 100% kế hoạch*; tỷ lệ che phủ rừng đạt 39,3% (*thấp hơn 0,27% kế hoạch*)).

- Phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp. Trong năm 2024, xảy ra 01 vụ cháy rừng tại bản Phai Tung, xã Mường Báng với thiệt hại hoàn toàn 9.700m² rừng không có khả năng phục hồi; phát hiện 28 vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp⁶, tịch thu các công cụ vi phạm gồm các loại dao phay, máy cưa, gỗ thông thường, gỗ quý hiếm⁷; thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 136.750.000 đồng.

1.6. Thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất

- Thực hiện chính sách quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định 62/2019/NĐ-CP: Thực hiện 2 mô hình trình diễn áp dụng giống mới lúa vụ xuân và vụ mùa; Năng suất vụ Xuân đạt 75 tạ/ha, sản lượng đạt 555 tấn; vụ Mùa đạt 70 tạ/ha sản lượng đạt 700 tấn⁸;

- Thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất lĩnh vực nông nghiệp sử dụng nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia: UBND huyện đã phê duyệt 13 dự án hỗ trợ lúa, ngô, sắn, thủy sản, lạc...; UBND các xã đã phê duyệt và thực hiện 64 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (hỗ trợ trồng ngô, lúa, gia cầm, mít, ong, sa nhân...), hiện đã kết thúc 72 dự án, còn 05 dự án các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện.

2. Công nghiệp, xây dựng:

2.1. Công nghiệp: Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu trên địa bàn huyện như: Điện sản xuất; đá xây dựng; gạch xây dựng; nước máy sản xuất; các nghề rèn, thêu, dệt thổ cẩm, sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô nhỏ. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 241,7 tỷ đồng (*đạt 107,33% kế hoạch giao*).

2.2. Giao thông, xây dựng và quản lý quy hoạch

a) Giao thông: Xử lý 1.223 trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông, nộp ngân sách Nhà nước 854.785.000 đồng, chỉ đạo các xã tu sửa các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn, bản; chi trả 357 triệu đồng kinh phí

⁶ 06 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật; 02 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật; 02 vụ khai thác rừng trái pháp luật; 01 vụ vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng; 16 vụ phá rừng trái pháp luật; 01 vụ vi phạm các quy định của Pháp luật về phòng cháy chữa cháy gây cháy rừng).

⁷ Tịch thu 258 cây lâm sản ngoài gỗ; 7,219 m³ gỗ các loại (7,198 m³ gỗ thông thường; 0,021 m³ gỗ Nghiến nhóm IIA); 06 công cụ vi phạm gồm dao phay và máy cưa.

⁸ 01 dự án áp dụng giống mới vụ xuân (Hana 167, Dự hương 8) quy mô 74 ha trên địa bàn xã Tủa Thàng, Mường Đun; 01 dự án lúa mùa (ADI 168) quy mô 100 ha trên địa bàn xã Tủa Thàng, Mường Đun.

khoán duy tu các tuyến đường đảm bảo phương tiện giao thông công cộng và an toàn giao thông để nhân dân đi lại thuận lợi, an toàn.

b) Quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng, thẩm định các dự án đầu tư: Công tác quản lý về đầu tư xây dựng tiếp tục được tập trung chỉ đạo sát sao, kịp thời, kiểm soát chặt chẽ chất lượng xây dựng các công trình; chỉ đạo đẩy mạnh tiến độ thi công các công trình xây dựng, nhất là các dự án sử dụng vốn đầu tư công; tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án khởi công mới năm 2024. Thực hiện tốt công tác quản lý giá và sử dụng vật liệu xây dựng trên địa bàn; lập quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Khu phía Tây Nam thị trấn Tủa Chùa với quy mô 186 ha; đã tiếp nhận và cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho 16 hộ gia đình; thẩm định và trình phê duyệt 58 dự án đầu tư.

3. Thương mại, dịch vụ

- Tình hình lưu thông hàng hóa và dịch vụ thương mại trên thị trường tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, hàng hóa đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Trong năm diễn ra các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội quan trọng kết hợp với khách du lịch đến thăm quan các di tích, danh lam thắng cảnh, chợ đêm... đã thu hút một lượng lớn khách du lịch đến với Tủa Chùa nên nhu cầu ăn nghỉ, mua sắm, vui chơi giải trí tăng cao, góp phần gia tăng lượng lưu thông hàng hóa và các hoạt động dịch vụ thương mại, theo đó làm tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 718,6 tỷ đồng (*đạt 108,47% so với kế hoạch giao*).

- Hoạt động dịch vụ vận tải, dịch vụ bưu chính, viễn thông được duy trì, hành khách vận chuyển đạt 176.800 người (*đạt 105,24% kế hoạch giao*); hành khách luân chuyển đạt 32.256 nghìn người.km (*đạt 106,21% kế hoạch giao*); hàng hóa vận chuyển đạt 590.400 tấn (*đạt 107,54% kế hoạch giao*); hàng hóa luân chuyển đạt 26.649 nghìn tấn.km (*đạt 108,17% kế hoạch giao*);

- Điện lực: Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Dự án Cáp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Điện Biên thuộc Chương trình “Bùng sáng Điện Biên”; Dự án “Cáp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014-2020”, thực hiện năm 2024. Đến nay, toàn huyện có 12 xã, thị trấn; 111/120 thôn, bản, tổ dân phố đã có điện lưới quốc gia; 10.398 khách hàng được sử dụng điện. Tổng lượng điện thương phẩm đạt 14,4 triệu KWh.

4. Thu chi ngân sách:

- Tổng thu ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 15/11/2024 đạt 882.616 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp đạt 880.732 triệu đồng (*đạt 118% dự toán giao*); ước thực hiện cả năm đạt 895.794 triệu đồng (*đạt 119% dự toán giao*);

- Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện 15/11/2024 đạt 24.167 triệu đồng (*đạt 139% dự toán giao*), trong đó thu ngân sách trên địa bàn huyện và xã hưởng

22.282 triệu đồng (*đạt 144% dự toán giao*); ước thực hiện cả năm đạt 25.041 triệu đồng (*đạt 144% dự toán giao*);

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 15/11/2024 đạt 588.360 triệu đồng (*đạt 79% dự toán giao*); ước thực hiện cả năm đạt 893.533 triệu đồng (*đạt 120% dự toán giao*).

5. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư

- Tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư, kịp thời tiếp thu các ý kiến đóng góp và nắm bắt vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính trên các ngành, lĩnh vực của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương (DDCI) năm 2025. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Toàn huyện có 04 chi nhánh doanh nghiệp, 35 doanh nghiệp tư nhân, 14 hợp tác xã; 1.126 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động. Trong năm, có 02 hợp tác xã, 87 hộ kinh doanh cá thể thành lập mới; 01 hợp tác xã giải thể; 30 hộ kinh doanh cá thể chấm dứt hoạt động kinh doanh, 01 hợp tác xã tạm dừng hoạt động 6 tháng; 03 hợp tác xã không hoạt động và không có địa chỉ trụ sở hoạt động trên địa bàn chưa hoàn thiện thủ tục giải thể; dự kiến giải thể theo hình thức bắt buộc⁹.

6. Tài nguyên và môi trường

6.1. Đất đai

- Thực hiện thống kê đất đai năm 2023 gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng sử dụng đất năm 2024 và điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 trên địa bàn;

- Trình UBND tỉnh thu hồi và giao 32.482,9m² đất cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các công trình, dự án¹⁰; Quyết định thu hồi đất do UBND các xã quản lý để thực hiện công trình xây dựng trụ sở làm việc của công an các xã với tổng diện tích 2.210,9 m²; thông báo thu hồi đất, kế hoạch thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện; quyết định giao 6.072,09 ha đất lâm nghiệp chưa có rừng cho 4.575 chủ sử dụng đất trên địa bàn các xã, thị trấn¹¹; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản

⁹ 01 Hợp tác xã đã giải thể: Quyết Tiến; 01 Hợp tác xã xin ngừng hoạt động 6 tháng: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Huổi Lực; 03 hợp tác xã không hoạt động và không có chủ sở hoạt động trên địa bàn: Hợp tác xã Linh Hồng Việt, Đức Chính, nông nghiệp Huổi Trắng.

¹⁰ Công an tỉnh Điện Biên xây dựng trụ sở làm việc của công an xã Xá Nhè với diện tích giao là 1.461,1 m²; UBND huyện xây dựng Công trình sân vận động với diện tích giao là 31.021,8 m².

¹¹ Xã Sín Chải giao 590,4 ha, số hộ giao là 395 hộ; xã Tả Sin Thàng diện tích giao là 401,06 ha, số hộ giao là 365 hộ; xã Xá Nhè giao 1313,0 ha, số hộ giao là 783 hộ; xã Huổi Só diện tích giao là 521,4 ha, số hộ giao là 402 hộ; xã Tả Phìn diện tích giao là 545,2 ha, số hộ giao là 337 hộ; xã Sínch Phình diện tích giao là 440,7 ha, số hộ giao là 369 hộ; xã Lao Xá Phình diện tích giao là 580,9 ha, số hộ giao là 417 hộ, xã Trung Thu diện tích giao 409 ha cho 273 hộ, xã Mường Báng diện

khác gắn liền với đất cho 14 trường hợp; cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp liền kề sang đất ở đô thị cho 05 hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thị trấn Tủa Chùa với tổng diện tích 0,08 ha.

- Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất đai, tài sản, cây cối hoa màu của 82 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức trên địa bàn huyện để thực hiện dự án đầu tư thi công công trình nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Sín Phình - Tả Phìn (lần 4); sắp xếp ổn định dân cư Bản Huổi Só, xã Huổi Só; sân Vận động huyện Tủa Chùa; đường giao thông Hầu Chua - Làng Giang, xã Sín Chải.

6.2. Lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản: Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên trên địa bàn; phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tham gia kiểm tra tại thực địa Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường Lầu Câu Phình (xã Lao Xá Phình) - Làng Sảng (xã Tả Sìn Thàng) và công trình Đường giao thông Hầu Chua - Làng Giang, xã Sín Chải.

6.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường: Ban hành Chỉ thị về bảo vệ môi trường; chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường; quản lý, xử lý chất thải và vệ sinh môi trường; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Nước thế giới; ngày Khí tượng thế giới và Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024; phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tham gia kiểm tra cấp Giấy phép môi trường của Trung tâm y tế huyện.

7. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

7.1. Thủy lợi: Thường xuyên kiểm tra hoạt động các công trình thủy lợi, các hồ chứa nước, xây dựng phương án điều tiết nước hợp lý, áp dụng các giải pháp tưới chống hạn tại một số cánh đồng lớn trên địa bàn nhằm đảm bảo cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo các xã, thị trấn duy trì hoạt động 89 công trình thủy lợi, bộ máy quản lý thủy nông, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ dịch vụ công ích thủy lợi để kịp thời khắc phục sửa chữa các hư hỏng nhỏ đảm bảo nước tưới cho sản xuất. Trong năm đã triển khai sửa chữa, nâng cấp 05 công trình thủy lợi, 06 công trình đường nội đồng; 08 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn các xã; hoàn thành rà soát số liệu Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sinh hoạt nông thôn năm 2024 trên địa bàn huyện, với tỷ lệ số hộ dân khu vực nông thôn được sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh đạt 90,03%.

7.2. Khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn: Công tác phòng, chống thiên tai tiếp tục được các cấp, các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả để chủ động có các giải pháp phòng ngừa, khắc phục kịp thời thiệt hại. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện chịu ảnh hưởng của các đợt thiên tai như rét đậm, rét hại, mưa lớn kéo dài mưa đá kèm theo lốc xoáy

làm ảnh hưởng thiệt hại một số tài sản của cơ quan và một số hộ dân, ước thiệt hại do thiên tai gây ra trên 8.500 tỷ đồng¹².

8. Xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; quan tâm duy trì, củng cố nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được nhằm nâng cao chất lượng tiến tới đạt chuẩn nông thôn mới. Đến nay bình quân các xã đạt 12,09/19 tiêu chí (xã Mường Báng, Mường Đun cơ bản đạt 14 tiêu chí, xã Tủa Thàng cơ bản đạt 12 tiêu chí; các xã còn lại cơ bản đạt từ 11-13 tiêu chí; 05 bản: Phai Tung, Tiên Phong, Noong Hung, xã Mường Báng; Đun Nưa, Løong Phạ, xã Mường Đun đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới). Dự kiến hết năm 2024 bình quân các xã đạt 12,54/19 tiêu chí, toàn huyện có 15 thôn bản đạt chuẩn nông thôn mới;

- Trong năm 2024 huyện đã triển khai 7 mô hình thôn bản “sáng- xanh- sạch- đẹp” trên địa bàn các xã Mường Đun, Mường Báng¹³, đã tổ chức 6 lớp tập huấn về thực hiện một số nội dung của tiêu chí số 17 môi trường và an toàn thực phẩm trong bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Huyện đoàn, hội phụ nữ tổ chức 06 lớp tập huấn, 8 buổi truyền thông; tổ chức đánh giá chứng nhận cho 01 mô hình lúa đạt tiêu chuẩn Vietgap có quy mô 5 ha tại xã Mường Đun;

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP: Tích cực đẩy mạnh tuyên truyền vận động đến các chủ thể tham gia thực hiện chương trình “mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn huyện; hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ đánh giá xếp hạng đối với 06 sản phẩm (Khoai sọ tím Hmông Tủa Chùa, Rượu gạo Pi Noong, Hồng trà, Trà phổ nhĩ, Chè shan tuyết A Dờ, Chè cây cao cổ thụ Hương Thành) của 05 chủ thể. Dự kiến tổ chức đánh giá xếp hạng trong tháng 12/2024.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

1.1. Lĩnh vực giáo dục:

- Giáo dục và Đào tạo tiếp tục được tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, quy mô trường lớp tiếp tục được rà soát, sắp xếp theo hướng giảm đầu mối, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và của ngành giáo dục.

- Triển khai hiệu quả, đúng quy định Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, phù hợp điều kiện thực tế. Tổ chức thành công kỳ thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, tỷ lệ tốt nghiệp THPT và tương đương đạt 98,44%, thi tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

¹² Đợt rét đậm, rét hại xảy ra từ ngày 23/01-01/2/2024 làm chết 48 con trâu, bò của 45 hộ dân trên địa bàn các xã, thị trấn; mưa đá kèm theo lốc xoáy xảy ra trong tháng 3,4 làm tốc mái nhà của 52 hộ dân trên địa bàn các xã Mường Đun, Tủa Thàng, Tả Phìn, Tả Sin thàng, Lao Xá Phình, Sinh phình, Mường Báng, Sín Chái, Huổi Só; thiệt hại 01 người do đất đá vùi lấp; 15 hộ thuộc diện phải di dời khẩn cấp do nguy cơ sạt lở đất, đá lăn; ngập úng 42,6 ha lúa; 22 điểm sạt lở trên các tuyến đường giao thông với tổng khối lượng khoảng 70.000m3 đất đá; 06 công trình thủy lợi bị sạt gãy, đất đá vùi lấp với tổng chiều dài tuyến kênh hư hỏng khoảng 150m, tổng khối lượng đất đá vùi lấp khoảng 800m3; thiệt hại toàn bộ hệ thống khung, biển chữ “Hang động Khô Chua La và mô hình nhà đồng bào dân tộc Mông, hệ thống các biển chỉ dẫn; 03 cụm cột treo băng zôn, 08 bộ vòng cờ phướn bị đổ, gãy; 18 băng zôn tuyên truyền bị đứt, 47 cờ phướn bị rách.

¹³ Xã Mường Báng 03 mô hình; xã Mường Đun 04 mô hình.

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 03 đến dưới 36 tháng tuổi đạt 32,3% (*thấp hơn 1,9% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi đạt 99,9% (*thấp hơn 0,1% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 99,9% (*thấp hơn 0,1% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ huy động học sinh 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 99,9% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch giao*); tỷ lệ học sinh 11 tuổi vào lớp 6 đạt 94,4% (*thấp hơn 2% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 96,2% (*cao hơn 1,1% so với kế hoạch giao*); 15 tuổi vào lớp 10 đạt 73,93% (*cao hơn 3,43% so với kế hoạch giao*); 15-18 tuổi học THPT đạt 87,23% (*cao hơn 16,23% so với kế hoạch giao*);

- Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục duy trì vững chắc và từng bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định¹⁴. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm. Số trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia 24/41 trường; tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia và được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt 58,53%. Thực hiện kỳ 1 năm học 2024-2025, toàn huyện có 42 cơ sở giáo dục với 756 nhóm, lớp và 21.739 học sinh, học viên¹⁵.

1.2. Lĩnh vực đào tạo: Công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường. UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố năm 2024; hực hiện xin chủ trương và đăng ký, ra quyết định cho cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng¹⁶; mở 27 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 939 học viên; 12 lớp tập huấn với 890 học viên¹⁷.

2. Văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông:

2.1. Văn hóa, thể thao, du lịch:

- Tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao theo kế hoạch¹⁸; xây dựng và ban hành các kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn

¹⁴ Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; 11/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 09/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

¹⁵ Mầm non: 14 trường, 253 nhóm, lớp với tổng số 5.945 trẻ, trong đó: Nhà trẻ 61 nhóm với 1.406 trẻ; mẫu giáo 192 lớp với 4.539 trẻ; tiểu học 13 trường và 02 trường liên cấp có học sinh tiểu học, 304 lớp với tổng số 8.184 học sinh; trung học cơ sở 10 trường trực thuộc Phòng GD&ĐT và 02 trường liên cấp trực thuộc Sở GD&ĐT có học sinh THCS, 147 lớp với tổng số 5.648 học sinh; THPT 04 trường, 47 lớp với tổng số 1.785 học sinh; 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên 05 lớp bồi dưỡng THPT với 177 học viên.

¹⁶ Đóng ý cho 06 người tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương; 04 người đi học Cao cấp lý luận chính trị; 13 người đi học trung cấp lý luận chính trị; 01 người đi đào tạo trình độ thạc sĩ; 03 cán bộ xã đi đào tạo trình độ đại học; phê duyệt danh sách 130 cán bộ, công chức, viên chức công tác, tiếp xúc, làm việc trực tiếp với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện tham gia lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số - tiếng Mông; đăng ký bồi dưỡng 19 người tham gia bồi dưỡng nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số với mô hình đào tạo trực tuyến MOOC “daotao.ai”; 32 người tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024 do Sở Nội vụ tổ chức.

¹⁷ 01 lớp Văn thư - Lưu trữ 132 học viên; 01 lớp Thi đua - Khen thưởng 121 học viên; 02 lớp Tín ngưỡng, tôn giáo 122 học viên; 01 lớp Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 56 học viên; 03 lớp Tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp luật 239 học viên; 01 lớp Nghiệp vụ CCHC, kiểm soát TTTHC 98 học viên; 03 lớp kiến thức dân tộc 122 học viên.

¹⁸ Chương trình giao lưu văn nghệ tiễn tân binh lên đường nhập ngũ năm 2024; giải cầu lông mừng Đăng quang vinh, mừng xuân Giáp Thìn 2024; Hội thi chơi dê và biểu diễn khèn mông tại xã Sinh Phinh; đêm diễn chương trình văn nghệ chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024) và kỷ niệm 49 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước; giải Bóng chuyền Công - Nông - Bình và Giải Cầu lông Thiếu niên và Nhi đồng cấp huyện; Tuần Văn hóa, thể thao và du lịch huyện Tủa Chùa năm 2024 và các cuộc thi trong khuân khổ Tuần Văn hóa.

nghệ, thể dục, thể thao, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình của huyện¹⁹; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch do tỉnh tổ chức²⁰; Công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh Danh lam thắng cảnh Hang động Chua Po xã Lao Xá Phình huyện Tủa Chùa và Quyết định công nhận điểm du lịch Chợ phiên Tủa Chùa;

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai thực hiện rộng khắp gắn với phong trào “xây dựng nông thôn mới” đã góp phần xây dựng nếp sống văn minh ở cơ sở. Năm 2024 có 8.726 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, chiếm 69,93% tổng số gia đình toàn huyện (*thấp hơn 3,87% kế hoạch giao*); 23 thôn, bản, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa chiếm 19,2% tổng số thôn, bản, tổ dân phố toàn huyện (*thấp hơn 75% kế hoạch giao*). Các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tiếp tục được bảo tồn, phát huy giá trị, đặc biệt là Hang động Khó Chua La xã Xá Nhè; mở 7 lớp truyền dạy nghề cho 123 người dân địa phương để bảo tồn, lưu truyền nghề truyền thống của các dân tộc²¹.

- Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được duy trì, phát triển với nhiều hình thức thu hút được đông đảo cán bộ, quần chúng nhân dân tham gia tập luyện. Trong năm 2024, số người tập luyện TDTT thường xuyên 19.500 người, chiếm 30,45% tổng số dân toàn huyện; số hộ gia đình thể thao là 2.766 hộ, chiếm 22,2% tổng số hộ gia đình toàn huyện; toàn huyện có 37 Câu lạc bộ TDTT cơ sở.

- Hoạt động du lịch đã có bước phát triển tích cực; kết cấu hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất phục vụ hoạt động du lịch, công trình hạ tầng văn hóa phục vụ du lịch từng bước được quan tâm đầu tư phát triển, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng phục vụ tại các điểm du lịch. Phối hợp tổ chức tốt Kế hoạch Năm Du lịch quốc gia - Điện Biên 2024, trong đó có hoạt động Tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch huyện Tủa Chùa; trong năm dự ước đón trên 25 nghìn lượt khách đến tham quan, trải nghiệm tại huyện (hang động Khó Chua La đã đón 11.312 lượt khách đến tham quan, trải nghiệm với tổng số tiền thu được 53.240.000 đồng).

2.2. Thông tin - Truyền thông

- Tổ chức treo 362 băng zôn tuyên truyền, 100 lượt tuyên truyền trên xe thông tin lưu động²²; xây dựng 74 bài tuyên truyền trên xe thông tin lưu động;

¹⁹ Kế hoạch số 41/KH-BCĐ ngày 21/02/2024 về thực hiện Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 26/02/2024 về phát triển du lịch huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 44/KH-BCĐ ngày 26/02/2024 về thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực trên địa bàn huyện năm 2024.

²⁰ Kết quả: Đạt giải A không gian văn hóa vùng cao; 02 tiết mục múa khèn tập thể đạt giải A; 01 tiết mục múa khèn đơn đạt giải B; 01 tiết mục múa khèn đôi đạt giải C; đạt giải khèn mông có chủ đề ấn tượng nhất; 02 tiết mục trình diễn trang phục đạt giải A; 02 tiết mục trình diễn trang phục đạt giải B; 01 tiết mục trình diễn đạt giải C; kéo co đạt giải ba; xe đạp thô và tái đạn Nữ đạt giải nhì; xe đạp thô và tái đạn Nam đạt giải ba.

²¹ Các lớp truyền nghề gồm: Chữ viết dân tộc Dao, nghề Rèn của người Mông, chế tác và trình diễn đàn Tính Tầu của người Thái, làm giày dép của người Hoa, dán lát của người Kho Mú.

²² Tuyên truyền: Mừng Đảng, mừng xuân Giáp Thìn năm 2024; hội xuân xã Sính Phình; 94 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; năm Du lịch Quốc gia Điện Biên năm 2024; 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024); 49 năm ngày giải phóng Miền Nam (30/4/1975 - 30/4/2024) và 138 năm ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 - 01/5/2024); Lễ hội Hoa Ban và ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ VIII năm 2024; an toàn giao thông; Đề án 06; chuyền đổi số, Tuần Văn

xây dựng 94 bản tin, 932 tin, 161 phóng sự, 53 trang truyền hình cơ sở, trên 770 tin bài cộng tác đăng trên Trang thông tin điện tử của huyện và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; tổ chức tốt công tác tuyên truyền Năm Du lịch quốc gia - Điện Biên 2024, Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ và các sự kiện chính trị của địa phương.

- Duy trì tốt công tác thu, tiếp sóng các chương trình truyền thanh - truyền hình của Trung ương, chương trình thời sự của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên; tiếp phát lại 6.935 giờ sóng truyền thanh, 145 giờ phát sóng phát thanh của địa phương; Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Điện Biên tổ chức thành công chương trình Liên hoan Phát thanh - Truyền hình tỉnh lần thứ 32 tại huyện; triển khai nâng cấp 3 Đài truyền thanh xã, tỷ lệ xã có đài truyền thanh đạt 100%.

- Tập trung triển khai các hoạt động xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục triển khai nâng cấp, điều chỉnh cấu trúc giao diện; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã kết nối liên thông với trực tuyến văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản được ký số đạt 98,16%.

- Chất lượng cung cấp dịch vụ viễn thông, internet được cải thiện. Mức độ phổ cập điện thoại thông minh, internet và sử dụng dữ liệu trong Nhân dân ngày càng tăng; hạ tầng viễn thông tiếp tục được nâng cấp chất lượng được nâng lên, từng bước đáp ứng vai trò là hạ tầng kinh tế kỹ thuật quan trọng phục vụ tiến trình chuyển đổi số²³.

3. Y tế, dân số - chăm sóc trẻ em

3.1. Y tế

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, chủ động, đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn theo Kế hoạch; tính đến 31/10/2024, trên địa bàn huyện ghi nhận 01 ổ dịch Than tại Thôn Pàng Dè B, xã Xá Nhè, huyện Tủa Chùa với 02 ca mắc hiện đã điều trị khỏi;

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, chủ động, đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn theo Kế hoạch phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm ở người năm 2024; tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác, đặc biệt là các bệnh lây qua đường tiêu hóa và các dịch bệnh theo mùa; chuẩn bị đủ thuốc, hóa chất, vật tư để chủ động đối phó với dịch, nhất là khi có tình huống khẩn cấp; tăng cường công tác truyền thông bằng nhiều hình thức giúp cho người dân hiểu và chủ động tham gia phòng chống dịch bệnh;

hoa, Thể thao và Du lịch huyện năm 2024; tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Tuần Văn hóa, thể thao và du lịch năm 2024, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp...

²³ Trên địa bàn huyện có 01 đơn vị bưu chính; 02 đơn vị viễn thông cung cấp dịch vụ viễn thông, internet với 68 vị trí trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS). Sóng thông tin di động 3G, 4G đã được phủ đến 100% trung tâm các xã, thị trấn và 95% khu vực có dân cư sinh sống. Tổng số thuê bao điện thoại đến thời điểm báo đạt 48.187 thuê bao, đạt 74,96 thuê bao di động/100 dân; Tổng số thuê bao Internet đạt 2.800 thuê bao.

- Tổ chức tốt việc thường trực và trực cấp cứu 24/24 giờ, khám chữa bệnh cho người bệnh; dự trữ đủ thuốc, dịch truyền và các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cấp cứu, khám chữa bệnh. Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, điều trị ngoại trú, kê đơn, điều trị nội trú tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là chế độ thường trực cấp cứu; chất lượng khám, chữa bệnh ở các tuyến được nâng lên. Thực hiện nghiêm túc Luật BHYT, các chế độ chính sách đối với người bệnh, các quy định về thủ tục khám chữa bệnh tại các tuyến²⁴. Công tác tiêm chủng mở rộng được triển khai thường xuyên ở 100% xã, thị trấn²⁵. Bình quân bác sĩ/1 vạn dân đạt 9,7 bác sĩ. Tăng cường tuyên truyền, vận động lòng ghép dịch vụ Chăm sóc sức khỏe sinh sản²⁶/kế hoạch hóa gia đình đến vùng đồng dân có mức sinh cao và vùng khó khăn. Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em tiếp tục triển khai có hiệu quả²⁷.

- Công tác truyền thông về VSATTP được tăng cường đảm bảo an toàn. Thực hiện kiểm về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống đối với cơ sở. Trong đó số cơ sở đạt yêu cầu về ATTP cơ sở. Kết quả từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh không có các ca, vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

3.2. Dân số: Dân số trung bình 64.033 người, chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được bảo đảm; công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết được triển khai sâu rộng đến cơ sở. Trong năm, có 260 trường hợp tảo hôn, không có trường hợp hôn nhân cận huyết thống.

4. Lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội:

- Giải quyết việc làm mới cho khoảng 897 lao động (*vượt 12,13% kế hoạch*); tuyển sinh đào tạo nghề cho 939 người (*vượt 16,65% kế hoạch*); giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, người già cô đơn, trẻ mồ côi theo quy định²⁸; lập hồ sơ và đưa 23 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc tại tỉnh;

²⁴ Ước thực hiện cả năm 2024 khám chữa bệnh cho 53.260 lượt người; điều trị nội trú 12.633 lượt người, điều trị ngoại trú 203 lượt người; kê đơn cấp thuốc tuyến xã cho 15.697 Lượt người.

²⁵ Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 95%; Tỷ lệ tiêm phòng UV2(+) cho phụ nữ có thai 94,1%.

²⁶ Tỷ lệ phụ nữ đẻ khám thai 4 lần/3 kỳ thai nghén 76,7% (*tăng 1,4% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ phụ nữ DTTS đẻ được khám thai ít nhất 4 lần trong kỳ mang thai 76,3% (*tăng 2% so với kế hoạch giao*); Tỷ lệ các ca sinh của phụ nữ dân tộc thiểu số được canh bộ y tế đã qua đào tạo đồ 53,1% (*tăng 4,4% so với kế hoạch giao*).

²⁷ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể nhẹ cân 15,4% (*thấp hơn 0,2% so với kế hoạch*) và thể tháp còi 22,6% (*tăng 0,6% so với kế hoạch*), trong đó, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em DTTS là 15,8% và thể tháp còi ở trẻ em DTTS là 23,2%.

²⁸ Chi trả trợ cấp hàng tháng cho 31 người có công; Tiếp nhận 132 suất quà của Chủ tịch nước, 06 suất quà của UBND tỉnh trị giá 43.500.000 đồng tặng gia đình người có công; Tiếp nhận 83 suất quà của các cơ quan, đơn vị trị giá 99.000.000 đồng tặng cho các gia đình thương binh, gia đình bệnh binh, gia đình liệt sĩ, thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ; Tặng 168 suất quà trị giá 100.800.000 đồng từ quỹ đền ơn đáp nghĩa cho gia đình, thân nhân người có công với cách mạng; thăm hỏi, động viên, tặng quà cho 21 gia đình người có công với cách mạng; chi trả thường xuyên 3.846 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, kinh phí thực hiện 26.564.400.000 đồng; hỗ trợ 40.125 tấn gạo, kinh phí 768 triệu đồng cho 639 hộ bị thiểu dồi, không có khả năng ăn Tết; Tiếp nhận, trao tặng 13.508 suất quà trị giá 4.337.600.000 đồng của các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, tài trợ cho các gia đình hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; tiếp nhận hỗ trợ sinh kế cho 31 hộ với tổng số tiền 460.000.000 đồng của Trung ương Hội chữ thập đỏ Việt Nam ủng hộ cho hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ, chúc thọ, mừng thọ cho 391 người, kinh phí thực hiện 261.300.000 đồng; chi trả mai táng phí cho 88 đối

- Triển khai công tác bảo vệ trẻ em trên địa bàn huyện năm 2024; Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2024-2030; tổ chức động viên, thăm hỏi, tiếp nhận và tặng 1.070 suất quà cho ho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật, mồ côi²⁹;

- Ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024; chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024. Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, qua điều tra sơ bộ tổng số hộ nghèo trên địa bàn huyện là 3.578 hộ, tỷ lệ hộ nghèo 30,1% (giảm 5,1% so với năm 2023).

- Chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát, lập danh sách cấp thẻ BHYT cho đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số và trẻ em dưới 6 tuổi theo đúng quy định; số người tham gia BHXH bắt buộc 2.346 người (*đạt 80,29% kế hoạch*); số người tham gia BHXH tự nguyện 1.084 người (*đạt 90,33% kế hoạch*); Số người tham gia BHYT 63.375 người (*đạt 98,97% kế hoạch*). Số người tham gia BHTN là 1.842 người (*đạt 76,46% kế hoạch*).

III. Thực hiện các nguồn vốn

1. Vốn đầu tư: Tổng các nguồn vốn đầu tư và vốn sự nghiệp được giao để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình, dự án và các nội dung chính sách hỗ trợ của huyện 364.531,318 triệu đồng, trong đó dự toán năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024: 25.320,438 triệu đồng, đã giải ngân 204.016,627 triệu đồng (*đạt 55,97% kế hoạch vốn giao*), cụ thể:

1.1. Nguồn vốn đầu tư công trung hạn: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao 294.106,1 triệu đồng, đã giải ngân 151.019,281 triệu đồng (*đạt 51,35% kế hoạch vốn giao*), chi tiết như sau:

- Vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh quản lý): Kế hoạch vốn giao 10.000 triệu đồng, đã giải ngân 10.000 triệu đồng (*đạt 100% kế hoạch vốn giao*);

- Vốn ngân sách địa phương (cấp huyện quản lý): Kế hoạch vốn giao 18.009 triệu đồng, đã giải ngân 9.468,359 triệu đồng (*đạt 52,58% kế hoạch vốn giao*);

- Vốn ngân sách trung ương: Kế hoạch vốn giao 164.480,1 triệu đồng, đã giải ngân 82.241,981 triệu đồng (*đạt 50,06% kế hoạch vốn giao*);

- Vốn các Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn giao 101.817 triệu đồng, đã giải ngân 49.308,941 triệu đồng (*đạt 48,43% kế hoạch vốn giao*).

tương bảo trợ xã hội với tổng số tiền là 673.600.000 đồng; Hỗ trợ mai táng phí đột xuất, khẩn cấp cho 05 hộ gia đình với kinh phí thực hiện 97.000.000 đồng; Tiếp nhận nguồn vận động, ủng hộ của Bộ chỉ huy quân sự hỗ trợ xây dựng 09 nhà ở cho gia đình người có công với cách mạng, nhà đại đoàn kết với số tiền 690.000.000 đồng.

²⁹ Tặng 469 suất quà trị giá 176.600.000 đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật, mồ côi Nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn; ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6; Tết Trung Thu; tặng 2 suất quà cho Trung tâm Bảo trợ xã hội và Làng trẻ em SOS tỉnh Điện Biên trị giá 5.000.000 đồng; tiếp nhận 550 suất quà, trị giá 158.000.000 đồng của các cơ quan, đơn vị tặng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật, mồ côi nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; tổ chức Diễn đàn trẻ em với 70 trẻ em tham gia diễn đàn; với tổng số tiền là trên 87,1 triệu đồng bằng nguồn kinh phí Chương trình vùng Tủa Chùa; Tiếp nhận 120.000.000 đồng do tổ chức Blue Dragon International Ô-xto-rây-li-a VPĐD tại Việt Nam trợ làm nhà ở và phát triển chăn nuôi trâu, bò cho 04 hộ gia đình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại xã Mường Đun, Mường Báng, Sín Chải; phối với Sở Lao động -Thương binh và Xã hội đưa 07 cháu có hoàn cảnh đặc biệt vào Trung tâm Từ thiện và Hướng nghiệp Phật tích tại tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Vốn cân đối ngân sách huyện, vốn sự nghiệp đầu tư và các nguồn vốn khác: Kế hoạch vốn giao 44.564,780 triệu đồng, đã giải ngân 31.326,631 triệu đồng (*đạt 70,29% so với kế hoạch*), chi tiết như sau:

- Vốn cân đối ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 19.104 triệu đồng, đã giải ngân 12.466,830 triệu đồng (*đạt 65,26% so với kế hoạch vốn giao*);
- Vốn sự nghiệp giáo dục: Kế hoạch vốn giao 16.377 triệu đồng, đã giải ngân 11.755,562 triệu đồng (*đạt 71,78% so với kế hoạch vốn giao*);
- Hoạt động phát triển kinh tế - xã hội: Kế hoạch vốn giao 3.954 triệu đồng, đã giải ngân 3.402,244 triệu đồng (*đạt 86,05% so với kế hoạch vốn giao*).- Vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa: Kế hoạch vốn giao 1.760,5 triệu đồng, đã giải ngân 1.442,417 triệu đồng (*đạt 81,93% so với kế hoạch vốn giao*).

1.3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công kéo dài năm 2022 sang năm 2024: 2.258 triệu đồng, hiện chưa giải ngân.

1.4. Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công kéo dài năm 2023 sang năm 2024: 23.602,438 triệu đồng; đã giải ngân: 21.670,715 triệu đồng (*đạt 91,82% kế hoạch vốn giao*), chi tiết cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 11.340,749 triệu đồng, đã giải ngân: 10.445,705 triệu đồng (*đạt 92,11% kế hoạch vốn giao*);
- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 1.262,778 triệu đồng, đã giải ngân: 1.262,778 triệu đồng (*đạt 100% kế hoạch vốn giao*);
- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 10.998,911 triệu đồng, đã giải ngân: 9.962,232 triệu đồng (*đạt 90,57% kế hoạch vốn giao*).

2. Quyết toán công trình, dự án hoàn thành: Trên địa bàn huyện có 39 công trình, dự án hoàn thành, với tổng mức đầu tư 336.370,49 triệu đồng, trong đó dự án do tỉnh quản lý 14 dự án với tổng mức đầu 234.451 triệu đồng, UBND huyện quản lý 24 dự án với tổng mức đầu tư 98.919,49 triệu đồng, UBND các xã, thị trấn quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; cụ thể:

- Dự án hoàn thành đã thẩm tra phê duyệt quyết toán 32 dự án với tổng mức đầu tư 244.390 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 214.141 triệu đồng; giá trị quyết toán 208.787 triệu đồng³⁰.

³⁰ Dự án do UBND tỉnh quản lý đã phê duyệt quyết toán 09 dự án với tổng mức đầu tư 160.461 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 143.019,3 triệu đồng; giá trị quyết toán 143.019,3 triệu đồng; Dự án hoàn thành do UBND huyện quản lý đã phê duyệt quyết toán 23 dự án với tổng mức đầu tư 83.929,49 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 80.121,93 triệu đồng; giá trị quyết toán 80.104,36 triệu đồng.

- Dự án hoàn thành đã gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa phê duyệt quyết toán là 02 dự án với tổng mức đầu tư 10.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 9.050 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 9.054 triệu đồng³¹;

- Dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán 05 dự án với tổng mức đầu tư 81.980 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 68.433 triệu đồng³².

IV. Công tác tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thanh tra và phòng chống tham nhũng

1. Tư pháp:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả các văn bản triển khai công tác tư pháp; thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản PPL; chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được nâng lên. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được quan tâm thực hiện có hiệu quả. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện đồng bộ, chú trọng triển khai các Đề án trọng điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền các văn bản pháp luật mới liên quan thiết thực với đời sống của Nhân dân; Tham gia vào 04 dự thảo văn bản QPPL³³; Tổ chức 127 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 10.857 lượt người được nghe;

- Công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi được triển khai đúng quy định của pháp luật, kịp thời giải quyết nhu cầu của người dân. Đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai các phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành của ngành Tư pháp, góp phần trong giải quyết các thủ tục hành chính về công tác tư pháp, nhất là cấp phiếu lý lịch tư pháp, công chứng, chứng thực, qua đó từng bước đảm bảo công khai, minh bạch phục vụ kịp thời nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Công tác trợ giúp pháp lý được triển khai có hiệu quả, chú trọng vào việc tham gia tố tụng, truyền thông, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng thụ hưởng. Trong năm đã tiếp nhận và đăng ký 4.552 trường hợp³⁴; chứng thực 11.726 bản³⁵; tiếp nhận, giải

³¹ UBND tỉnh quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 7.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 6.141,21 triệu đồng; trị cấp phát thanh toán 6.100,08 triệu đồng; UBND huyện quản lý 0 dự án với tổng mức đầu tư 0 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 0 triệu đồng; trị cấp phát thanh toán 0 triệu đồng; UBND xã quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 2.954,1 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 2.954,1 triệu đồng.

³² Tỉnh quản lý đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 04 dự án với tổng mức đầu tư là 66.990 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 59.883,08 triệu đồng; UBND huyện quản lý đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 01 dự án với tổng mức đầu tư là 14.990 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 8.550 triệu đồng.

³³ 01 dự thảo Luật Công chứng (sửa đổi); 01 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ; 02 dự thảo Quyết định Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

³⁴ Cấp huyện 495 trường hợp, trong đó đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 10 trường hợp; thay đổi hộ tịch 74 trường hợp; cải chính hộ tịch 401 trường hợp; xác định lai dân tộc 10 trường hợp; cấp xã, thị trấn thực hiện được 4.057 trường hợp; Đăng ký khai sinh 1.663 trường hợp; đăng ký khai tử 273 trường hợp; đăng ký kết hôn 606 cặp; đăng ký giám hộ 01 trường hợp; Nhân cha, mẹ, con 195 trường hợp; thay đổi hộ tịch 62 trường hợp; cải chính hộ tịch 752 trường hợp; bổ sung thông tin hộ tịch 15 trường hợp; ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác 01 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 489 trường hợp.

quyết 129 vụ hòa giải cơ sở, hòa giải thành 100 vụ, hòa giải không thành 26 vụ, chưa giải quyết xong 3 vụ.

2. Cải cách hành chính, ISO, xây dựng chính quyền, thi đua khen thưởng

2.1. Cải cách hành chính, ISO

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn huyện, tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo kế hoạch đã đề ra; Ban hành các văn bản chỉ đạo công tác cải cách hành chính³⁶; chỉ đạo các cơ quan chủ trì thực hiện thu thập tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác chấm điểm chỉ số CCHC năm 2024.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng khung chính quyền điện tử; đổi mới đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Giữ vững, nâng dần chỉ số hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

- Đổi mới đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, nhất là bổ nhiệm cán bộ theo hướng công khai, minh bạch, có tiêu chí rõ ràng với từng vị trí công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật hành chính. Tiếp tục chấn chỉnh thực hiện tốt hơn chế độ thông tin báo cáo của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn. Duy trì Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn và các xã, thị trấn; tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến HTQLCL vào hoạt động của

³⁵ Cấp huyện: 346 bản, trong đó chứng thực bản sao bằng tiếng Việt 331 bản; chứng thực điện tử 14 bản; chứng thực hợp đồng giao dịch 01 việc; Cấp xã, thị trấn 11.380 trường hợp, chứng thực bản sao bằng tiếng Việt 10.993 bản; chứng thực hợp đồng giao dịch 281 việc; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 106 việc.

³⁶ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2024 về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trọng tâm năm 2024; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 11/01/2024 về cải cách hành chính Nhà nước năm 2024; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 31/01/2024 về truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 02/2/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 19/3/2024 về cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 và triển khai thực hiện 53 Dịch vụ công thiết yếu trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 31/3/2024 về kiểm tra công tác Cải cách hành chính Nhà nước, phân cấp quản lý Nhà nước và công tác Nội vụ năm 2024 tại các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện; Kế hoạch 125/KH-UBND ngày 14/5/2024 về triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn năm 2024; Quyết định số 2942/QĐ-BCĐ ngày 06/6/2024 về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Nhà nước huyện Tủa Chùa, giai đoạn 2021-2030....

các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước; ban hành kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, điều hành ISO³⁷.

2.2. Tổ chức bộ máy, thi đua - khen thưởng

- Tổng biên chế cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện là 1.301 người³⁸; lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2024 là 70 người; trình UBND tỉnh, Sở Nội vụ đề nghị phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước trực thuộc UBND huyện; phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của 41 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện; giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc quản lý của UBND huyện, giao số lượng người làm việc tại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện; thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức giữ chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban chuyên trách của HĐND huyện năm 2023; tổ chức lại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tủa Chùa; Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tủa Chùa; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024. Thực hiện tốt các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức³⁹.

- Chính quyền cơ sở: Tổng số biên chế cán bộ, công chức cấp xã là 246 người (cán bộ 126 người, công chức 120 người); xin ý kiến điều động công chức cấp huyện giữ chức danh cán bộ cấp xã 02 người; phê duyệt vị trí việc làm, giao số lượng cán bộ, công cấp xã; xây dựng Phương án và Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; Công nhận 15 người được bầu Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo Hội Khuyến học xã Tả Phìn nhiệm kỳ 2024 -2029, thực hiện tốt các quy định về quản lý cán bộ, công chức cấp xã⁴⁰;

³⁷ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/3/2024 về áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước; Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 về việc ban hành “Chính sách chất lượng” thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 về việc ban hành “Mục tiêu chất lượng” thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 22/3/2024 về thực hiện “Mục tiêu chất lượng” thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

³⁸ 90 công chức cấp huyện, 1.134 viên chức sự nghiệp giáo dục, 77 viên chức sự nghiệp khác.

³⁹ Trình Thủ trưởng trực Huyện uỷ cho chủ trương tiếp nhận công chức khôi Đảng làm viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc UBND huyện: 01 người; tiếp nhận viên chức 02 người; Xếp, nâng mức phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo: 507 người; Quyết định nghỉ hưu cho hưởng chế độ BHXH 10 người; điều động 01 công chức; biệt phái 20 viên chức; chấm dứt hợp đồng làm việc 02 viên chức theo nguyện vọng; bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với 02 công chức; chuyển công tác đối với 09 viên chức; Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 46 viên chức; Bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS hạng 2, hạng 3 cho 149 người; thực hiện rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề nghị bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV đối với viên chức; Bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 34 công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo quản lý; trình Sở Nội vụ đề nghị bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương đối với công chức đã hoàn thành chế độ tập sự 03 người; thôi giao nhiệm vụ kiêm nhiệm đối với công chức (kế toán Văn phòng HĐND&UBND huyện thôi kiêm nhiệm kế toán Phòng Tư pháp); giao nhiệm vụ kiêm nhiệm đối với viên chức (kế toán Trung tâm GDNN-GDTX kiêm nhiệm kế toán Phòng Tư pháp).

⁴⁰ Chuyển xếp lương theo trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với 12 người; điều động 10 người; biệt phái 01 người; Đồng ý cho chuyển công tác 02 người xá ra khỏi địa bàn huyện; Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí 01 người; Nâng bậc lương thường xuyên cho 23 cán bộ, công chức cấp xã; Xếp phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở

- Khen thưởng: Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024; Tặng danh hiệu lao động tiên tiến cho 73 tập thể, 1.204 cá nhân; 266 chiến sĩ thi đua cơ sở; khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ cho 58 tập thể và 694 cá nhân; khen thưởng đột xuất, chuyên đề cho 64 tập thể và 282 cá nhân. UBND tỉnh tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho 11 tập thể, Bằng khen cho 04 tập thể và 44 cá nhân, Cờ thi đua xuất sắc cho 05 tập thể. Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” đợt 2 năm 2023 cho 08 cá nhân. UBND tỉnh tặng Bằng khen cho Nhân dân và Cán bộ huyện Tủa Chùa trong thực hiện giao ước thi đua Cụm, khối năm 2023. UBND tỉnh tặng Bằng khen cho Nhân dân và Cán bộ huyện Tủa Chùa trong các hoạt động kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024). UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ diễn tập KVPT huyện Tủa Chùa năm 2024. UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân, Giấy khen của Trưởng ban Dân tộc cho 05 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác dân tộc giai đoạn 2019-2024. Đề nghị Bằng khen của Ủy ban Dân tộc cho 01 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác dân tộc giai đoạn 2019-2024. Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 03 cá nhân. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng và truy tặng Bằng khen cho 02 tập thể, 10 cá nhân. Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho 02 cá nhân. Đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho 09 cá nhân.

- Kỷ luật: Không.

3. Thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

3.1. Công tác thanh tra:

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2024, trong năm đã tiến hành 04 cuộc thanh tra và đã ban hành kết luận thanh tra⁴¹. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 281.775.968 đồng, đã thu hồi, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 110.548.000 đồng, kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể và 37 cá nhân;

cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố 12 xã, thị trấn 879 người; Xép phụ cấp người hoạt động không chuyên trách đối với trưởng thôn, bản, tổ dân phố 27 người; Xép phụ cấp đối với Công an xã báu chuyên trách 05 người; Xép phụ cấp hỗ trợ hàng tháng đối với Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng 03 người; Xép phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn 22 người; Xép phụ cấp kiêm nhiệm chức danh 02 người hoạt động không chuyên trách cấp xã; Xép phụ cấp kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng 01 người; Xép phụ cấp chức vụ lãnh đạo 19 cán bộ cấp xã; Thực hiện hỗ trợ tiền mai táng phí cho thân nhân cán bộ xã già yếu đã từ trần 01 người; Trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ điều động và giới thiệu cán bộ cấp xã ứng cử bầu giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân tộc HĐND huyện Tủa Chùa khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; trình HĐND huyện; Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Huổi Só khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Tủa Chùa khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết về việc bầu chức vụ Trưởng ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Tủa Chùa khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; Bổ nhiệm phụ trách kế toán cấp xã 03 người; tạm giao phụ trách kế toán cấp xã 02 người.

⁴¹ Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách; việc chi trả chế độ cho giáo viên và học sinh tại các trường: Mầm non Sín Phình; Mầm non Trung Thu; Mầm non Sín Chải; Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND các xã: Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Só trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật trong quản lý ngân sách; Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách tại Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa - Thông tin; Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách tại UBND các xã: Tả Sìn Thàng, Lao Xá Phình, Sín Chải.

- Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND các xã: Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Só. Qua thanh tra đã chỉ ra những ưu điểm, tồn tại trong việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân; đồng thời đã chỉ đạo các đơn vị được thanh tra thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, khắc phục những yếu kém trong công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

3.2. Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng, giải quyết cơ bản các vụ việc mới phát sinh từ cơ sở. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức tiếp 26 lượt, với 35 người. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tiếp nhận 02 đơn tố cáo, 29 đơn kiến nghị phản ánh điều kiện xử lý, 16 đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện, giao các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện giải quyết⁴², 15 đơn không thuộc thẩm quyền, chuyển các cơ quan liên quan giải quyết.

3.3. Phòng, chống tham nhũng: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản phòng ngừa tham nhũng của các cấp, các ngành liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức. Đến thời điểm hiện tại, toàn huyện có 67 đơn vị với 205 lượt người kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

V. Công tác dân tộc và tôn giáo:

- Triển khai có hiệu quả kịp thời các chế độ chính sách dân tộc và chương trình, dự án có liên quan đến chính sách dân tộc, đảm bảo các chế độ chính sách được thực hiện kịp thời đến với người dân; qua đó góp phần xóa đói, giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực đặc biệt khó khăn, vùng cao. Ban hành các kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện năm 2024⁴³; đã triển khai, phân bổ vốn đầu tư năm 2024 và các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG Nông thôn mới để các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thực hiện góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, đảm bảo các chế độ chính sách cho đồng bào dân tộc.

⁴² Phòng TN&MT 07 đơn, Hạt Kiểm lâm huyện 02 đơn, Ban QLDA 03 đơn, Phòng Nội vụ 02 đơn, Công an huyện 01 đơn, Phòng LĐTB&XH 01 đơn.

⁴³ Kế hoạch để thực hiện các Tiêu dự án, Dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; Kế hoạch Bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 25/3/2024 của UBND huyện Tủa Chùa về việc thực hiện Tiêu dự án 3 - Dự án 10: "Kiểm tra, giám sát đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình" thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024 trên địa bàn huyện Tủa Chùa ...

- Tổ chức thăm hỏi, động viên gia đình người có uy tín trên địa bàn huyện, tiếp tục tuyên truyền các chế độ chính sách dân tộc, các chương trình, dự án được hỗ trợ đối với thôn, xã, dân tộc còn gặp khó khăn theo Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện tổ chức đón tết an toàn, tiết kiệm, chấp hành tốt các quy định về an toàn thực phẩm, cảnh giác các hoạt động tuyên truyền đao trái phép.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh cử 12 người là cán bộ, công chức huyện, xã, Ban giám sát cộng đồng, cán bộ bán chuyên trách thôn bản, người dân làm kinh tế giỏi tham gia đi học tập kinh nghiệm để nâng cao năng lực thực hiện các dự án, tiêu dự án thuộc Chương trình tại các tỉnh miền trung và Đông Bắc; tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Tủa Chùa lần thứ IV, năm 2024;

- Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời; các đề nghị hợp pháp chính đáng của tổ chức, cá nhân tôn giáo được giải quyết kịp thời; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và quyền bình đẳng trước pháp luật của tổ chức tôn giáo, cá nhân tôn giáo được đảm bảo; đấu tranh, phản bác một số hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo lệch lạc, trái với thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc. Mọi quan hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo được gắn bó; niềm tin của các tổ chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo đối với chính quyền được duy trì và phát huy, nhìn chung tình hình tôn giáo trên địa bàn tương đối ổn định, không phát sinh các điểm nhôm phức tạp mất ổn định liên quan đến hoạt động tôn giáo.

VI. Quốc phòng - an ninh

1. Công tác quốc phòng

- Triển khai thực hiện hiệu quả, toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Quản lý tốt vùng trời, nội địa; chủ động nắm chắc tình hình; không để bị động, bất ngờ. Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm tình hình ANCT-TTATX trên địa bàn huyện; tham gia khắc phục sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với 865 lượt người tham gia. Huy động 863 người (quân sự, công an, kiểm lâm và các lực lượng) tham gia chữa cháy rừng tại xã Mường Báng và 136 người (quân sự, dân quân...) tham gia trực và khắc phục hậu quả con bão số 3 tại xã Tả Sìn Thàng bảo đảm an toàn, kịp thời;

- Công tác tuyển quân, tuyển sinh, xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh thực hiện chặt chẽ, hiệu quả; triển khai huấn luyện cho các đối tượng đúng theo kế hoạch, bảo đảm tốt về nội dung, quân số và thời gian huấn luyện. Tổ chức tuyển chọn, bàn giao công dân tham gia nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ công an nhân dân cho các đơn vị bảo đảm 100% kế hoạch. Tuyển chọn 15 đồng chí dân quân nữ và cán bộ quân sự tham gia diễu binh diễu hành Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; tổ chức

thành công Đại hội thi đua Quyết thắng lực lượng vũ trang huyện giai đoạn 2019 - 2024;

- Chủ động triển khai làm công tác chuẩn bị cho diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện, kết quả đạt loại xuất sắc; chỉ đạo, tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ xã Trung Thu, Mường Báng, thị trấn Tủa Chùa; diễn tập phòng thủ dân sự xã Lao Xá Phình bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị, kết quả đạt khá, giỏi.

2. An ninh, trật tự, thực hiện Đề án 06

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn, công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội được tập trung triển khai thực hiện bằng nhiều giải pháp quyết liệt, hiệu quả, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và vi phạm pháp luật. Công tác bảo đảm TTATGT được duy trì thường xuyên và mở các đợt cao điểm xử lý vi phạm theo các chuyên đề⁴⁴;

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ, tuyên truyền, hướng dẫn, xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng chống chữa cháy, cứu nạn cứu hộ⁴⁵; tham gia Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy” tinh Điện Biên đạt giải Ba toàn đoàn;

- Phát hiện điều tra, xử lý 50 vụ, 55 đối tượng vi phạm pháp luật về ma túy, thu giữ 10071,31685 gam Heroin và 15,7413 gam methamphetamine, 2,7574 gam thuốc phiện, vận động nhân dân giao nộp 328 khẩu súng tự chế;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06, đã tiếp nhận và giải quyết 29.623 hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến (đạt 99,32%); thu nhận thu nhận 23.243 cản cước; 42.797 hồ sơ định danh điện tử; kích hoạt 41.737 tài khoản định danh điện tử; tiếp nhận và trả 65.010 thẻ CCCD do C06 chuyển về đúng thời gian; làm sạch 13.080 sim thuê bao chính chủ;

- Thực hiện Mô hình thí điểm khám, chữa bệnh BHYT bằng căn cước là 32.321 thủ tục (đạt 79,96%); tiếp nhận 686 lượt liên thông khám sức khỏe lái xe; thanh toán 100 lượt viện phí không dùng tiền mặt (đạt 2,28%); liên thông 33.215 dữ liệu sổ sức khỏe của bệnh nhân về cổng dữ liệu Y tế Điện Biên; triển khai mô hình điểm thu vé không dùng tiền mặt tại hang động Khó Chua La, xã Xá Nhè, đã thu 3.072 vé thanh toán điện tử.

(Số liệu kết quả thực hiện nhiệm vụ Phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 chi tiết như biểu 01A đến 8A kèm theo)

⁴⁴ Xử lý 1.223 trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông, nộp ngân sách Nhà nước 854.785.000 đồng.

⁴⁵ Tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho hơn 189 cán bộ, nhân viên các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, cấp 189 Giấy chứng nhận huấn luyện, bài dưỡng nghiệp vụ về PCCC; tổ chức 12 buổi tuyên truyền kiến thức, kỹ năng PCCC và CNCH cho 290 lượt người; phát 500 tờ rơi tuyên truyền, khuyến cáo về công tác PCCC; tổ chức tuyên truyền bằng xe ô tô lưu động 120 lượt trên địa bàn.

C. Đánh giá chung

I. Kết quả đạt được

Trong năm 2024, trên địa bàn huyện mặc dù thời tiết, khí hậu, thiên tai diễn biến bất thường, tuy nhiên dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của UBND huyện, sự phối hợp, chủ động của các cấp, các ngành, sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc, cùng với công đồng doanh nghiệp trên địa bàn, nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội cơ bản đáp ứng được mục tiêu đề ra. Các chỉ tiêu về sản xuất, thu ngân sách trên địa bàn..., chính sách hỗ trợ sản xuất được chủ động triển khai, các dự án liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm và kêu gọi đầu tư được quan tâm; công tác chăm sóc, bảo vệ rừng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; các công trình dự án được triển khai kịp thời, thực hiện đúng quy định về quản lý trong lĩnh vực đầu tư; các chính sách an sinh xã hội, chính sách người nghèo, người có công, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được triển khai kịp thời, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên; công tác giáo dục và đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực; công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc được quan tâm triển khai; chất lượng các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao ngày càng được nâng lên;

- Công tác khắc phục hậu quả thiên tai được triển khai kịp thời, nhanh chóng ổn định đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân; công tác khám chữa bệnh cho người dân được đảm bảo; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật triển khai sâu rộng đến các thôn, bản vùng sâu, vùng xa, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên; công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số đã có nhiều chuyển biến tích cực; chính quyền cơ sở được củng cố; công tác thanh tra được tăng cường, không để xảy ra các vụ việc tham nhũng, lãng phí; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư được thực hiện theo đúng quy định; tình hình tôn giáo trên địa bàn nhìn chung tương đối ổn định; Quốc phòng, an ninh luôn được bảo đảm và giữ vững, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

- Một số chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch giao (lúa xuân, ngô xuân);

- Tình hình trạng vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp, cháy rừng còn xảy ra, tỷ lệ che phủ rừng chưa đạt kế hoạch;

- Công tác đèn bù, giải phóng mặt bằng còn vướng mắc làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công của một số dự án; Tình hình giải ngân một số nguồn vốn đầu tư còn thấp; Công tác quản lý nhà nước về đất đai tại một số địa phương còn bát cập;

- Kết quả xóa đói giảm nghèo tuy có nhiều chuyển biến nhưng số hộ có nguy cơ tái nghèo còn lớn; Tỷ lệ người tham gia BHXH bắt buộc; BHXH thất nghiệp; BHXH tự nguyện không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao;

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng đến dưới 36 tháng ra lớp; Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp; Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp; Tỷ lệ học sinh 11 tuổi học lớp 6 thấp hơn so với chỉ tiêu kế hoạch giao;

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi; trẻ em dưới 5 tuổi còn cao; Tỷ lệ Bác sĩ, dược sĩ/vạn dân chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch giao; tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 vẫn xảy ra;

- Tỷ lệ gia đình, thôn, bản đạt văn hóa; thôn bản, tổ dân phố có nhà văn hóa và điểm sinh hoạt cộng đồng chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch giao;

- Cơ sở hạ tầng về điện, viễn thông còn nhiều khó khăn, tỷ lệ số hoá hồ sơ, tái sử dụng kết quả số hoá còn thấp; một số tội phạm ngày càng tinh vi và manh động hơn.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Thời tiết thiên tai hạn hán kéo dài nhiều tháng đã làm giảm năng suất một số cây trồng ;

- Các quy định của pháp luật về thủ tục, hồ sơ về đất đai, đo đạc, quy chủ phúc tạp phải thực hiện rất nhiều thủ tục hồ sơ, pháp lý cần có thời gian dài để thực hiện hoàn chỉnh;

- Một số công trình dự án chưa giải phóng được mặt bằng dẫn đến không có khôi lượng để nghiệm thu, thanh toán, một số công trình dự án không có kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng, chủ yếu tuyên truyền vận động người dân hiến đất nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn giao;

- Do tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao; các thôn, bản, tổ dân phố chưa có thiết chế văn hóa theo các tiêu chí theo quy định tại Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 của UBND tỉnh Điện Biên;

- Do chính sách tinh giản biên chế, không tuyển dụng mới, các doanh nghiệp trên địa bàn quy mô nhỏ dẫn đến tỷ lệ người tham gia BHXH bắt buộc; BHXH thất nghiệp không đạt chỉ tiêu giao;

- Khả năng thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển gấp nhiều khó khăn, nguồn vốn chủ yếu do Trung ương và tỉnh cấp, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội;

- Cơ sở hạ tầng một số lĩnh vực còn hạn chế, chưa đồng bộ (hạ tầng về điện, viễn thông, hạ tầng chuyển đổi số, một số khu vực không có điện lưới quốc gia, chưa có dịch vụ viễn thông, internet). Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao, tỷ lệ người dân có thiết bị thông minh còn thấp dẫn đến việc tiếp cận công nghệ

của người dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là việc thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử;

- Đời sống vật chất và tinh thần của một bộ nhân dân là người dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa của huyện; nhận thức về hôn nhân gia đình còn hạn chế; việc tảo hôn sinh con sớm dẫn đến sức khỏe người mẹ và con không đảm bảo cộng với gia đình còn nhiều khó khăn, nhận thức lạc hậu là một trong những nguyên nhân tỷ lệ trẻ em có tỷ suất tử vong cao.

- Do một số học sinh trong độ tuổi còn đang học chuyên đi học nơi khác theo gia đình nên ảnh hưởng đến tỷ lệ huy động trong độ tuổi.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số địa phương chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo nhân dân chủ động phòng chống thiên tai, phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, phát huy tiềm năng thế mạnh trên địa bàn; chưa có nhà đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, thiếu nước sản xuất, thiếu nhân lực trong độ tuổi lao động do chủ yếu đi làm ăn xa cũng là khó khăn lớn trong phát triển kinh tế nông nghiệp trên địa bàn.

- Công tác tuyên truyền bảo vệ và phát triển rừng tại một số địa phương hiệu quả chưa cao; ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân về công tác quản lý, bảo vệ rừng còn hạn chế, chưa tích cực tố giác tội phạm vận chuyển, khai thác trái phép gỗ, lâm sản; phương tiện, trang thiết bị cho công tác phòng chữa cháy còn thiếu và lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về tuổi kết hôn, đăng ký kết hôn, cam kết không tảo hôn, thực hiện đăng ký kết hôn theo đúng quy định và tuyên truyền về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình hiệu quả chưa cao dẫn đến tình trạng tảo hôn, tỷ lệ sinh con thứ 3 còn cao;

- Đời sống vật chất và tinh thần của một bộ nhân dân là người dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa của huyện; nhận thức về hôn nhân gia đình còn hạn chế; việc tảo hôn sinh con sớm dẫn đến sức khỏe người mẹ và con không đảm bảo cộng với gia đình còn nhiều khó khăn, nhận thức lạc hậu là một trong những nguyên nhân tỷ lệ trẻ em có tỷ suất tử vong cao.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

I. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Năm 2025 là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) và mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV trong bối cảnh mặc dù còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như thời tiết, khí

hậu, thiên tai, dịch bệnh... diễn biến bất thường; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân.

Kết quả đã đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong những năm trước cùng với việc đẩy mạnh triển khai các dự án quan trọng về kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư các thành phần kinh tế, các chính sách an sinh xã hội cùng với sự quan tâm của các cấp, các ngành, nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện ra sức thi đua lập thành tích hướng tới chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập huyện và thành lập Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng các cấp sẽ tạo khí thế động lực trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, tạo bứt phá và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

II. Mục tiêu chủ yếu

1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, đô thị, dịch vụ đồng bộ theo hướng hiện đại, đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân các chương trình, dự án đặc biệt là các dự án tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý điều hành của chính quyền các cấp, các ngành, tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình, mục tiêu quốc gia về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; Tiếp tục thực hiện kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, bảo vệ môi trường, khai thác hiệu quả tài nguyên, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc và các di tích đã được công nhận, chợ đêm để thúc đẩy phát triển du lịch. Chuẩn bị tốt các điều kiện, tổ chức thành công các hoạt động gắn với kỷ niệm 70 năm ngày thành lập huyện; thành lập Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng các cấp, giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế

- Tổng thu ngân sách địa phương 995.000 triệu đồng; Thu ngân sách trên địa bàn huyện và xã hướng 23.300 triệu đồng; Tổng kế hoạch vốn đầu tư dự kiến 215,403 tỷ đồng.

- Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt 8.498 ha; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 29.544,67 tấn; diện tích cây lương thực khác đạt 770 ha; sản lượng đạt 8.721,5 tấn; sản lượng chè thương phẩm đạt 26 tấn trở lên; tăng trưởng đàn gia súc đạt bình quân từ 3% trở lên; diện tích nuôi trồng thủy sản 80 ha, sản lượng thủy sản đạt 179 tấn; tiếp tục phát triển một số sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh năm 2010 đạt 258,5 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 720 tỷ đồng.

2. Về xã hội

- Phần đầu đến hết năm 2025 có 3 xã Mường Báng, Mường Dun, Tủa Thàng cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới (đạt từ 15 tiêu chí trở lên); các xã còn lại cơ bản đạt từ 12-14 tiêu chí; 18 thôn, bản đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới.

- Đào tạo nghề sơ cấp dưới 3 tháng cho 950 lao động nông thôn; giới thiệu và tạo việc làm mới cho 850 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 32,98%; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 23,7%. Tổ chức cai nghiện ma túy cho 20 người; số được điều trị thay thế nghiện bằng thuốc Methadone 110 người.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (theo QĐ 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023) đạt 91,7%; trên 95% trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể cân nặng giảm xuống 16,1%; thể thấp còi giảm xuống 23%; bình quân 10,1 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 99,39%; dân số trung bình 65.311 người.

- Phần đầu năm học 2025 - 2026 có 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; Tỷ lệ trẻ từ 3 tháng đến dưới 36 tháng tuổi đến nhà trẻ 33,2%; Tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi và 5 tuổi ra lớp 100%; Tỷ lệ huy động học sinh 6-10 tuổi đi học tiểu học 100%; Tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở 96,6%; Tỷ lệ học sinh 15-18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương 72,3%.

- Phần đầu 74,3% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; 25% thôn, bản, tổ dân phố; 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nhận đạt chuẩn văn hóa; 83,3% các xã, thị trấn có nhà văn hóa; 50,83% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

- Phần đầu 100% các xã, thị trấn có điểm phục vụ bưu chính, điểm truy cập công nghệ thông tin; 98% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G, 5G.

3. Hạ tầng thiết yếu, Tài nguyên, môi trường

- Phần đầu trên 95% số thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia; 50% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng bảo đảm quy định của Bộ Y tế giai đoạn đến năm 2030 (theo QĐ 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023); trên 80% phòng học và 60% phòng nội trú được kiên cố hóa; trên 90% hộ dân được sử dụng điện.

- Phần đầu trên 95% người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý trên 85%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 40%.

(Số liệu chi tiết từ biểu 1B- 8B kèm theo)

II. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành và lĩnh vực

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Về nông - lâm nghiệp - thủy sản

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhất là các chế độ chính sách về hỗ trợ phát

triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới và các chính sách khác liên quan đến phát triển nông, lâm nghiệp; công khai các chính sách hỗ trợ, kết quả đạt được các tiêu chí nông thôn mới xã tại các nơi thường tập trung đông người để người dân chủ động trong phát triển sản xuất và chung tay xây dựng nông thôn mới tại địa phương;

- Tăng cường cán bộ kỹ thuật xuống cơ sở trực tiếp chỉ đạo sản xuất, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng hóa tập trung đối với những cây trồng vật nuôi chủ lực có thế mạnh của địa phương; đầu tư thăm canh hiệu quả các loại cây trồng; chủ động kiểm tra, phòng, chống sâu bệnh hại cây trồng; đối với những nơi thiếu nước tiến hành chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng ngắn ngày; tăng cường kiểm soát việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn, quy trình sản xuất nông nghiệp tốt;

- Quản lý các công trình thuỷ lợi hiện có; thường xuyên kiểm tra tích trữ nước của các hồ chứa, đầu tư sửa chữa, nâng cấp kênh mương thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới phục vụ sản xuất;

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; chủ động phòng chống và kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm; hướng dẫn nhân dân củng cố chuồng trại chăn nuôi, không thả rông gia súc, chủ động phòng chống đói rét cho gia súc;

- Đẩy mạnh tuyên truyền nhân dân sống ven lòng hồ phát triển nông nghiệp thủy sản theo hình thức nuôi lồng, bè;

- Tiếp tục chỉ đạo chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ diện tích chè hiện có; đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, quảng bá giới thiệu sản phẩm nông nghiệp huyện có thế mạnh phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm;

- Tăng cường công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng và phát triển rừng, tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ chi trả dịch vụ môi trường, khoanh nuôi tái sinh rừng, phát triển kinh tế rừng; xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp.

1.2. Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

- Khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất gạch không nung; duy trì công nghiệp chế biến, sản xuất nông cụ cầm tay và các nghề truyền thống, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, duy trì tốc độ tăng trưởng, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đẩy mạnh công tác khuyến công, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhân dân;

- Có cơ chế để thu hút vốn đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong huyện cũng như ngoài huyện ; đẩy mạnh, mở rộng liên doanh, liên kết để đầu tư vào việc phát triển sản xuất.Triển khai thực hiện Dự án “Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia - Chương trình Bừng sáng Điện Biên” theo kế hoạch vốn được phân bổ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.3. Về giao thông, đầu tư xây dựng, thực hiện các chương trình mục tiêu

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh và các chương trình dự án, các tổ chức để xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội; quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư, chất lượng công trình theo đúng các quy định và chế độ chính sách hiện hành;

- Tiếp tục thực hiện giao quản lý và khoán duy tu, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường; chỉ đạo các xã vận động nhân dân tu sửa các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn bản sau mùa mưa; tranh thủ các nguồn vốn để duy tu, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường; tăng cường kiểm tra kết cấu hạ tầng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông;

- Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư thuộc chương trình giảm nghèo, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội;

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu chỉ đạo điều hành, quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển, theo dõi sát tiến độ triển khai thực hiện các dự án để điều chỉnh kịp thời, đúng quy định; thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những công trình thật sự cấp bách, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

1.4. Về tài chính - ngân hàng

- Tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành thu ngân sách nhà nước, tổ chức thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế để khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước; đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại, trốn thuế, lậu thuế..., kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về giá cả thị trường;

- Tổ chức thu thuế, không để nợ đọng thuế kéo dài; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước của các cơ quan, đơn vị; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng;

- Tăng cường quản lý tiền tệ, huy động vốn và cho vay vốn để phát triển kinh tế, thực hiện các chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng chế độ và đúng quy định.

2. Về lĩnh vực y tế, văn hóa, xã hội, tài nguyên môi trường

2.1. Về xóa đói, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo, đào tạo nghề. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các chương trình hỗ trợ về sản xuất và đời sống cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh hoạt động vay vốn để phát triển sản xuất tăng thu nhập cho nhân dân; thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, nâng cao hiệu quả đào tạo, nhất là việc đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm, từng bước xóa đói, giảm nghèo bền vững;

- Tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới nhân dân, làm cho mọi người dân hiểu được những chế độ, chính sách mà Nhà nước đầu tư để quyết tâm thoát nghèo. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giám sát việc thực hiện các mục tiêu giảm nghèo; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện;

- Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội; các chính sách hỗ trợ đối với người nghèo, hộ nghèo đã và đang triển khai trên địa bàn, đề xuất kiến nghị sửa đổi, hạn chế tư tưởng trông chờ,ỷ nại vào sự hỗ trợ của nhà nước; tăng cường công tác quản lý và thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, đặc biệt là việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người dân tộc thiểu số và trẻ em dưới 6 tuổi.

2.2. Về giáo dục và đào tạo

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh, giáo viên; tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Hội Khuyến học và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong việc phát triển giáo dục và thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Tổ chức sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục truyền thống cách mạng, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với giáo viên và học sinh;

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động học sinh đến lớp đúng độ tuổi, quan tâm công tác phổ cập giáo dục, giáo dục cộng đồng, đa dạng hóa các loại hình dạy học, chú trọng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

2.3. Về y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế; đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh ở người, không để các dịch bệnh lớn xảy ra; tập trung hoàn thiện hệ thống y tế từ tuyến huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Phát triển đồng bộ các mặt chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và chữa bệnh. Tăng cường áp dụng các phương pháp khám chữa bệnh hiện đại kết hợp với y học cổ truyền, bảo đảm mọi người dân được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản, có điều kiện sử dụng dịch vụ y tế chất lượng cao;

- Thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh cho đối tượng chính sách, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; bảo hiểm

y tế toàn dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, chủ động phòng ngừa các bệnh xã hội; tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, kinh doanh hóa mỹ phẩm, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm;

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình đến các thôn, bản, các xã vùng sâu, vùng xa kết hợp với vận động bằng các hình thức phù hợp đảm bảo phát huy hiệu quả; tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng các biện pháp tránh thai, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, duy trì mức sinh hợp lý; tăng cường tuyên truyền nhằm giảm tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; chú trọng công tác gia đình, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, thực hiện các giải pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh và thực hiện bình đẳng giới;

- Thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, việc làm, chăm sóc sức khoẻ và tham gia lãnh đạo, quản lý... Tăng tỷ lệ lao động nữ trong tổng số người mới được giải quyết việc làm và nâng tỷ lệ phụ nữ được đào tạo trong tổng số lao động nữ đang làm việc. Thực hiện quyền bình đẳng giới trong chăm sóc sức khoẻ, đảm bảo phụ nữ được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khoẻ. Tăng cường vai trò và trách nhiệm của các cơ quan, Chính quyền các cấp trong nâng cao nhận thức về quyền bình đẳng giới. Thực hiện quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu mới. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác nhằm nâng cao nhận thức của mọi người về quyền bình đẳng giới. Chú trọng đến phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người;

- Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Tăng cường các dịch vụ xã hội có chất lượng, tập trung vào dịch vụ công tác xã hội, dịch vụ chăm sóc nhận nuôi tại cộng đồng và phục hồi cho trẻ khuyết tật và tiếp cận của trẻ em đến các dịch vụ này; tập trung nguồn lực bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, ưu tiên hỗ trợ bảo vệ và chăm sóc trẻ em vùng nông thôn nghèo, vùng miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường thực hiện hiệu quả luật pháp và chính sách về bảo vệ chăm sóc trẻ em, các hoạt động truyền thông thay đổi nhận thức và hành vi về bảo vệ chăm sóc trẻ em; tăng cường năng lực của cán bộ làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em.

2.4. Về văn hóa, thông tin, thể thao, truyền thanh - truyền hình

- Đẩy mạnh hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tại cơ sở; xã hội hóa hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; thực hiện có hiệu Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các nhà văn hóa; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao theo kế hoạch. Tăng cường huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di sản văn hóa các dân tộc, các di tích đã được công nhận; chú trọng quản lý các dịch vụ văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông; mở rộng giao lưu văn hóa, văn nghệ;

- Đẩy mạnh tuyên truyền các sự kiện, các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của huyện, trong đó tập trung tuyên truyền về các hoạt động hoạt động gắn với kỷ niệm 70 năm ngày thành lập huyện; thành lập Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng các cấp, giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, trọng tâm là tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; duy trì thời lượng phát thanh của Đài truyền thanh cơ sở.

- Bảo tồn văn hóa truyền thống, phát huy văn hóa âm thực và trang phục truyền thống gắn với các bản văn hóa du lịch của huyện; lập hồ sơ khoa học đề nghị Nhà nước công nhận các di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện. Tổ chức khảo sát, thống kê và từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu ở cơ sở;

- Duy trì giờ phát sóng FM và tiếp sóng Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Truyền hình Điện Biên và các trạm thu, phát sóng trên địa bàn huyện. Nâng cao thời lượng phát sóng, đáp ứng tốt hơn yêu cầu tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến quần chúng nhân dân; xây dựng trạm phát sóng truyền hình, cụm loa phát thanh tại các xã.

2.5. Về công tác cai nghiện ma túy, phòng chống HIV/AIDS

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, đặc biệt là cai nghiện tại cộng đồng, cai nghiện tự nguyện và chống tái nghiện bằng các giải pháp đồng bộ; điều trị thay thế bằng thuốc methadone, theo dõi quản lý chặt chẽ số người nghiện ma túy, lập kế hoạch cai nghiện và thực hiện hỗ trợ cai nghiện tại gia đình cho các đối tượng tự nguyện, tạo điều kiện giải quyết việc làm và quản lý tốt các đối tượng sau cai, giúp người nghiện sau cai hòa nhập cộng đồng;

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về HIV/AIDS, nhất là vùng sâu, vùng xa, các đối tượng có nguy cơ cao; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS; khuyến khích, mở rộng đối tượng xét nghiệm HIV; thực hiện tốt việc khám chữa bệnh và giáo dục để chống lây nhiễm cho người khác; tiếp tục thực hiện khám chữa bệnh, cấp thuốc cho người nhiễm HIV.

2.6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp để mọi tổ chức và người dân hiểu biết và nhận thức đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp và người sử dụng đất, khoáng sản và bảo vệ môi trường;

- Công bố, công khai Quy hoạch (điều chỉnh) sử dụng đất sau khi được phê duyệt theo đúng quy định; mở rộng công khai, dân chủ trong quá trình quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường tạo điều kiện để cộng đồng và nhân dân được tham gia giám sát quá trình quản lý sử dụng đất, khoáng sản và bảo vệ

môi trường tại địa phương. Hàng năm, tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hoàn chỉnh trong thực hiện quy hoạch;

- Tiếp tục thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân đối với những xã đạt tỷ lệ cấp giấy chứng nhận còn thấp so với diện tích đo đạc địa chính cần cấp. Thực hiện tốt các thủ tục hành chính liên quan đến chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất... theo quy định;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; xử lý vi phạm hành chính. Xử lý dứt điểm những vi phạm trong quản lý đất đai trước đây, ngăn chặn tiến tới chấm dứt tình trạng vi phạm mới xảy ra gây bức xúc trong dư luận xã hội, Đẩy mạnh công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các đơn, thư tồn đọng và giải quyết kịp thời các đơn, thư phát sinh thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật để hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu kiện vượt cấp;

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, dự toán sự nghiệp môi trường 2025 và tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về môi trường và biến đổi khí hậu. Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu vào các chương trình quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, các dự án nhằm chủ động ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ phát triển rừng, bảo vệ môi trường;

- Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành trong công tác quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; nhất là trong thanh tra, kiểm tra, gắn với sự giám sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân để phát hiện, xử lý kịp thời, kiên quyết, đúng pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường.

3. Về lĩnh vực thanh tra, tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

3.1. Về công tác cán bộ và quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ từ huyện đến cơ sở; thực hiện luân chuyển cán bộ; sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ công chức, chú trọng công tác đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ hàng năm, trên cơ sở đó thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;

- Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo kế hoạch; thuỷ chuyển, điều động, bố trí công tác theo đúng quy trình, thủ tục quy định; đồng thời bảo đảm công chức, viên chức phải có tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, năng lực, kỹ năng phù hợp với yêu cầu của khung năng lực vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra thực hiện nội quy, quy chế

làm việc, xử lý nghiêm cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật lao động và cán bộ, công chức, viên chức nghiện các chất ma túy.

3.2. Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thi đua - khen thưởng

- Đẩy mạnh triển khai Chương trình cải cách hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức, biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, duy trì cơ chế một cửa tại các xã, thị trấn và một cửa liên thông tại Văn phòng HĐND và UBND huyện nhằm thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại các cơ quan đơn vị, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức được tiếp cận thuận lợi trong việc tra cứu, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính; Đẩy mạnh công tác củng cố, xây dựng cơ quan, địa phương vững mạnh toàn diện. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

3.3. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Luật Thanh tra, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn triển khai kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch.

4. Về quốc phòng - an ninh

- Chủ động nắm chắc cơ sở, địa bàn và có các phương án đấu tranh đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiên quyết không để đột biến xấu, bất ngờ xảy ra. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn;

- Tiếp tục thực hiện tốt các chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác quốc phòng - an ninh và các chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tiếp tục làm giảm tội phạm và các tệ nạn xã hội; Phối hợp ngăn chặn có hiệu quả việc di dịch cư tự do, kiềm chế tuyên truyền đạo trái pháp luật;

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh gắn với các chương trình phát triển kinh tế xã hội, tạo việc làm và xóa đói, giảm nghèo, xây dựng củng cố vững chắc hệ thống chính trị ở cơ sở; đảm bảo an ninh thông tin, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa - tư tưởng và an ninh nông thôn;

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 năm 2025 và những năm tiếp theo trên địa bàn huyện. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các dịch vụ công thiết yếu; tiếp tục triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu chuyên ngành, kết nối, xác thực thông tin công dân với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ hiệu quả CCHC, tiến tới người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không giấy tờ. Đẩy mạnh thực hiện các mô hình điểm đảm bảo tiến độ và phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy công cuộc chuyển đổi số, đồng thời giao Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Đề án 06 tiến hành làm việc bàn các giải pháp, tháo gỡ “điểm nghẽn” cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025 của UBND huyện Tủa Chùa./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND&UBND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lường Tuấn Anh